

KẾ HOẠCH NHÁNH 2: NHỮNG NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH BÉ

(Thời gian thực hiện: 1 tuần (10/11 đến 14/11/2025))

Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Oanh

Thứ 2, ngày 10 tháng 11 năm 2025

Hoạt động học: Số 7 (T1)

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết tạo nhóm và đếm đến 7, nhận biết chữ số 7. Trẻ biết ý nghĩa số lượng của số 7: Số 7 dùng để chỉ những nhóm có số lượng là 7
- Rèn kỹ năng đếm thành thạo từ 1-7
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 7 hình vuông, 7 hình tam giác, thẻ số 7 và các thẻ số trong phạm vi 7.
- 1 số nhóm đồ dùng có số lượng 7 đặt xung quanh lớp.

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Ôn luyện đếm đến 6

- Hát “Đố bạn”
- Bài hát nói về điều gì? Kể tên các kiểu nhà mà con biết?
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng có số lượng theo yêu cầu của cô (4, 5, 6)
- Cả lớp kiểm tra kết quả và đặt thẻ số tương ứng.

2. HĐ2: Tạo nhóm và đếm đến 7. Nhận biết số 7

- Trẻ đi lấy rõ đồ dùng về tổ. Cho trẻ xếp tất cả số hình vuông theo hàng ngang từ trái sang phải.
- Xếp 6 hình tam giác sao cho mỗi hình tam giác tương ứng với 1 hình vuông.
- Cho trẻ đếm số hình tam giác, số hình vuông.
- So sánh số lượng 2 nhóm. Nhóm nào có số lượng nhiều hơn? Nhóm nào có số lượng ít hơn? Vì sao?
- Muốn 2 nhóm có số lượng bằng nhau thì phải làm thế nào?
- Cho trẻ thêm 1 hình tam giác. So sánh 2 nhóm, đếm số lượng của 2 nhóm.
- Cá nhân, tổ, cả lớp đếm.
- Có 7 hình vuông và 7 hình tam giác sẽ tương ứng với số mấy? Bạn nào biết số 7?
- Cô giới thiệu số 7 và yêu cầu tổ, nhóm, cá nhân đọc theo cô.

- Mời trẻ đặt thẻ số tương ứng số hình tam giác và số hình vuông.
- Khi nào thì dùng số 7?
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng, đồ chơi cho đủ số lượng bằng 7 để trên bàn và đặt số tương ứng.
- Bớt dần số lượng số hình tam giác theo yêu cầu của cô và đặt thẻ số tương ứng (Bớt 1, 2, 3)
- Đếm số lượng hình vuông còn lại và bớt dần cát vào rổ.
- Cho trẻ lên nhặt số 7 đọc và cất đi

3. HĐ3: Ôn luyện

a. TC1: Kết bạn

- Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi cô nói “kết bạn, kết bạn” -> thì trẻ hỏi cô “kết mấy, kết mấy” -> cô nói số lượng cần kết (Kết 6, kết 7)
- Trẻ chơi -> Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi.

b. TC2: Ai nhanh hơn

- Cách chơi: Mỗi trẻ 1 bức tranh về các nhóm đồ dùng trong gia đình, yêu cầu trẻ đếm và nối vào số tương ứng với số lượng mỗi nhóm và tô màu nhóm có 7 đối tượng
- Trẻ chơi -> cô bao quát, động viên trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 3, ngày 11 tháng 11 năm 2025

Hoạt động học: “Ném trúng đích thẳng đứng bằng một tay”

Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết ném túi cát vào trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay.
- Trẻ có kỹ năng thực hiện vận động đúng kỹ thuật, trẻ nhanh nhẹn, tự tin khi hoạt động.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Túi cát, lá cờ làm đích, cột ném. 3 cái rổ, hoa, quả, rau, bánh kẹo.

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Khởi động

- Cho trẻ khởi động với các kiểu đi: kiễng chân, đi bằng gót chân, cúi khom lưng, chạy nhanh... sau đó về 3 hàng ngang

2. HĐ2: Trọng động

a. BTPTC: Tập 2L - 8N

- Tay 2: Hai tay ra trước, lên cao

- Bụng 2: Đứng quay người sang bên 90 độ

- Chân 2: Ngồi khuyu gối

- Bật 2: Bật tách chân, khép chân

- ĐTNM: Tay (Tập lại 2L - 8N)

b. VĐCB: Ném trứng đích thẳng đứng ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay

- ĐH là 2 hàng ngang quay vào nhau

- Cô giới thiệu đồ dùng -> trẻ nêu ý tưởng vận động.

- Cô thống nhất vận động: “Ném trứng đích thẳng đứng ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay”

- Cho trẻ lên tập mẫu -> nhận xét

- Cô tập mẫu lần 1.

- Cô tập lần 2 kết hợp phân tích vận động:

TTCB: Cô đứng chân trước chân sau tay cầm túi cát đứng trước vạch xuất phát.

TH: Khi có hiệu lệnh 2 tiếng sắc xô, cô dồn sức vào tay cầm túi cát đưa cao ngang tầm mắt nhằm đích và ném trứng đích thẳng đứng sau đó về cuối hàng đứng.

- Cô cho lần lượt 2 trẻ tập, mỗi trẻ tập 2 - 3 lần (chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ)

- Cho 2 đội thi đua nhau -> Cô nhận xét, động viên trẻ.

- Cùng cổ hổi lại tên vận động

c. TCVĐ: Chạy nhanh tới đích

- Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi của trò chơi: Các đội có nhiệm vụ sẽ cùng nhau đi chợ mua hoa về tặng cô, các thành viên chạy thật nhanh tới đích lấy một món đồ để vào rổ của đội mình, sau đó bạn thứ hai tiếp tục. Mỗi lượt chỉ một bạn chạy

nên lấy đồ để vào rổ của mình.

- Cho trẻ chơi 1- 2 lần. Nhận xét sau mỗi lần chơi
- Cùng cố hỏi tên trò chơi

3. HĐ3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ hít thở sâu, đi nhẹ nhàng 2, 3 vòng -> Kết thúc

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ tư, ngày 12 tháng 11 năm 2025

Hoạt động học: Dạy VĐTTC “Cả nhà thương nhau”

Lĩnh vực: PTTM

Điều 22: Quyền được sống chung với cha, mẹ

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ thể hiện được tình cảm của mình qua nội dung bài hát và biết vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát “Cả nhà thương nhau”.**Hiểu rằng mọi trẻ em đều có quyền được sống chung với cha mẹ và được yêu thương, được chăm sóc trong gia đình**
- Rèn cho trẻ có kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm. Phát triển khả năng nghe nhạc, cảm thụ âm nhạc của trẻ
- Trẻ hứng thú ,tích cực ,tự tin khi tham gia các hoạt động âm nhạc. Yêu quý,gắn bó và biết ơn cha mẹ, người thân trong gia đình

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: “Cả nhà thương nhau; Khúc hát ru của người mẹ trẻ”
- Dụng cụ âm nhạc, một số hình ảnh nội dung bài hát.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Trò chuyện

- Trẻ gần cô và hỏi trẻ, cô đưa ra câu đố:

Cái gì để tránh nắng mưa

Đêm được an giấc xưa nay vẫn cần?

+ Là cái gì?

+ Vậy nhà chúng mình ở đâu?

+ Gia đình con có những ai?

+ Con có vui khi được ở bên bố mẹ không?

+ Tình cảm của những người trong gia đình như thế nào?

- Cô giới thiệu có rất nhiều bài hát nói về tình cảm gia đình, cô đố chúng mình bản nhạc sau đây là bài hát gì?

- Cô mở nhạc không lời “Cả nhà thương nhau” -> trẻ đoán tên bài hát, tác giả?

2. HĐ2: Dạy vận động vỗ tay theo TTC “Cả nhà thương nhau”

- Cho trẻ hát hai lần.

- Cô hỏi trẻ để bài hát hay hơn thì làm gì? -> cho trẻ vận động theo ý thích -> nhận xét.

- Cô thống nhất vận động: TTC

- Cô vận động mẫu lần 1 (có nhạc)

- Cô vận động lần 2 (không nhạc)

- Phân tích vận động: Câu thứ nhất "Ba thương con" -> vỗ chậm 3 tiếng vào các từ "ba, thương, con" rồi mở tay ra.

+ Câu tiếp theo "vì con giống mẹ" -> vỗ chậm 3 tiếng vào các từ "con, giống, mẹ" rồi mở tay ra.

+ Câu hát "Mẹ thương con" -> vỗ chậm 3 tiếng vào các từ "mẹ, thương, con" rồi mở tay ra.

+ Câu "dệt may áo mới" -> vỗ chậm 3 tiếng vào các từ "con, giống, ba" rồi mở tay ra.

+ Tương tự như thế cho đến hết bài.

- Cả lớp hát và vận động tay 2-3 lần.

- Tặng mỗi tổ một dụng cụ âm nhạc.

- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân.

- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả? Vận động?

- Nếu con hát, vận động bài này cho bố mẹ nghe, bố mẹ sẽ cảm thấy như thế nào?

-> Cô liên hệ: Trong bài hát, ba mẹ và con đều yêu thương nhau. Các con cũng vậy, ai cũng có quyền được sống trong gia đình với cha mẹ, được yêu thương và chăm sóc. Vì vậy, chúng ta phải biết nghe lời ông bà, cha mẹ, yêu thương anh chị em và giữ gìn hạnh phúc gia đình.

3. HĐ3: Trò chơi âm nhạc “Hát theo hình vẽ”.

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Cô cho trẻ mở lần lượt các hình vẽ, hình vẽ có nội dung gì và bài hát gì có liên quan đến nội dung bức tranh này. Con hãy hát 1 bài hát hoặc một đoạn bài hát có liên quan đến hình ảnh trong bức tranh.

- Trẻ chơi -> nhận xét chơi.

4. HĐ4: Hát nghe: “Khúc hát ru của người mẹ trẻ”

- Cô giới thiệu bài hát, tác giả.

- Cô hát thể hiện tình cảm bài hát lần 1.

- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về tình cảm của người mẹ dành cho đứa con nhỏ, bài hát nói lên sự quan tâm, chăm sóc chu đáo của người mẹ đối con đứa con của mình.

- Hát lần 2 kết hợp múa minh họa.

- Lần 3: trẻ múa hát cùng cô.

IV. Đánh giá:

Thứ 5, ngày 13 tháng 11 năm 2025

Hoạt động học: Đóng kịch “Ba cô gái”

Lĩnh vực: PTNN

(SEL)

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ được nội dung truyện và lời thoại nhân vật trong truyện. Trẻ biết nhập vai nhân vật đóng kịch và biết thể hiện tính cách của các nhân vật trong truyện. Hiểu được bài học đạo đức: Yêu thương, quan tâm, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.

- Rèn ngôn ngữ nói rõ ràng, mạch lạc cho trẻ, phát triển trí nhớ. Nhận biết được các cảm xúc như buồn, hối hận, vui, yêu thương, biết suy nghĩ và cảm nhận như nhân vật.

- Giáo dục trẻ biết vâng lời và yêu quý những người thân trong gia đình.

II. Chuẩn bị:

- Mô hình sân khấu, video truyện
- Thẻ cảm xúc (mặt cười, mặt buồn, mặt giận, mặt yêu thương...).

III. Tiến hành

1. HĐ1: Trò chuyện

- Cô cho trẻ hát bài “Bàn tay mẹ”
- Chúng mình hát bài gì? Bài hát nói về ai?
- Mẹ đã làm gì cho chúng mình?
- Vậy các con có thương mẹ không?
- Thương mẹ thì chúng mình phải làm gì? -> Cô khái quát lại.
- Cô đoán chúng mình biết có một câu chuyện kể về tình cảm của ba người con gái đối với mẹ của mình đấy, đó là câu chuyện gì?

2. HĐ2: Kể chuyện - đàm thoại khám phá cảm xúc

- Cô cho trẻ xem truyện trên máy vi tính.
- Trong chuyện có những nhân vật nào?
- Bà mẹ bị làm sao? Bà đã nhờ ai đưa tin cho các con?
- Giọng của mẹ như thế nào? Ai bắt chước được giọng của người mẹ?

Nhấn mạnh các chi tiết cảm xúc: Giọng người mẹ buồn khi hai cô con gái không về- Cô con gái út về chăm sóc mẹ - Người mẹ vui, tự hào.

Lồng ghép SEL:

- Dừng ở các đoạn cao trào để hỏi trẻ:
 - + Theo con, lúc này người mẹ cảm thấy thế nào?
 - + Nhân vật Sóc giọng như thế nào khi nghe 2 cô chị nói không về thăm mẹ được?
- Sóc con đã đến nhà ai? và nói với chị cả như thế nào?
- Ai bắt chước được giọng của Sóc con? Chị Cả đã nói gì với Sóc con?
- Ai nhắc lại được lời của chị cả nào?
- Nghe cô cả nói vậy Sóc đã nói gì? Giọng của Sóc như thế nào?
- Ai có thể bắt chước được giọng của Sóc con lúc này?
- Khi sóc con vừa dứt lời, thì chuyện gì đã xảy ra với chị cả?
- Còn chị Hai thì sao? Khi nghe tin mẹ ốm, chị Hai đã nói gì với Sóc?

- Ai nhắc lại giọng của chị Hai? Nghe chị Hai nói, Sóc đã nói gì?
- Giọng của Sóc như thế nào? Ai bắt chước được giọng của Sóc?
- Sau đó Sóc đã đến nhà ai? Khi nghe tin mẹ ốm, cô Út đã nói gì?
- Ai bắt chước được giọng của cô Út nào?
- Vì là người con hiếu thảo nên chị Út đã được hưởng cuộc như thế nào?
- Trong 3 cô gái con yêu quý ai nhất? Vì sao?
- Còn các con, khi bố mẹ ốm các con sẽ làm gì?
- **Lồng ghép thể cảm xúc:** Cho trẻ chọn mặt cảm xúc tương ứng với từng tình huống (VD: mặt buồn khi mẹ cô đơn, mặt cười khi con út về...).

*** Mở rộng:**

- Con học được điều gì từ câu chuyện?
- Nếu con lỡ làm cha/mẹ buồn, con sẽ làm gì để xin lỗi?
- **Giáo dục trẻ biết yêu thương và quan tâm người thân trong gia đình mình.**

4. HĐ4: Dạy trẻ đóng kịch: “Ba cô gái”

- Sau khi nghe truyện các con đã sẵn sàng đóng kịch chưa?
- Trẻ nhận vai.
- Con sẽ thể hiện vai như thế nào? Giọng điệu của từng nhân vật ?
- Cô đã chuẩn bị đầy đủ trang phục của các nhân vật chúng mình hãy cùng tham gia vở kịch này nhé!
- Cô giới thiệu vở kịch và các bạn đóng vai các nhân vật.
- Trẻ đóng kịch. Cô cho trẻ đóng kịch (nhiều trẻ lên đóng kịch).
- Cô dẫn truyện và quan sát trẻ.
- Cô cho trẻ nhận xét -> Cô nhận xét, động viên trẻ.
- **Nhắc lại bài học: Biết yêu thương, quan tâm, giúp đỡ người thân trong gia đình.**
- Kết thúc cho trẻ hát và minh họa bài “Cả nhà thương nhau”

Thứ 6, ngày 14 tháng 11 năm 2025

Hoạt động học: Pha nước cam (5E)

Lĩnh vực: PTTC-KNXH

Điều 14: quyền được chăm sóc sức khỏe

I. Mục đích - yêu cầu:

- 1. Khoa học:** Tìm hiểu về tính chất của cam và lợi ích của nước cam, sử dụng các hoạt động thực hành để khám phá kết cấu và hương vị của cam. **Trẻ hiểu được quyền được chăm sóc sức khỏe, được ăn uống đầy đủ chất và được sống trong môi trường an toàn**
- 2. Công nghệ:** Hiểu quy trình làm nước cam: gọt vỏ, vắt, lọc và thưởng thức.
- 3. Kỹ thuật:** Tìm hiểu về các công cụ được sử dụng trong quy trình (ví dụ: máy ép trái cây, bộ lọc. Sử dụng khéo léo đôi bàn tay, các ngón tay để vắt cam và dùng các công cụ một cách an toàn và hiệu quả.
- 4. Nghệ thuật:** Trẻ biết sắp xếp, trình bày đồ uống đẹp mắt.
- 5. Toán học:** Trẻ biết đong đếm, định lượng đường để tạo ra cốc nước cam hiểu về số lượng và phép đo (ví dụ: cần bao nhiêu quả cam để làm một ly nước trái cây)

II. Chuẩn bị

- Dụng cụ vắt nước cam, nguyên liệu: Quả cam, dao nhựa, cốc, thìa, đường, ống hút, khăn tay...
- Bảng ghi chép kết quả.

III. Tiến hành:

Bước 1. Gắn kết

- Cô kể cho trẻ nghe 1 một câu truyện sáng tạo
- Trong câu truyện có những ai? Vì sao mẹ mệt?
- Khi mẹ mệt thì bạn Thỏ đã làm gì?
- Uống nước cam có tác dụng gì?

Bước 2: Khám phá

- Quan sát và cảm nhận: Trẻ sẽ được quan sát, sờ, ngửi và nếm quả cam.
- Đây là quả gì? Quả cam có màu gì? Vỏ quả cam như thế nào?

- Múi cam có nhiều tép cam không? Cam có vị gì?
- Quả cam có lợi ích gì? Dùng để làm gì?
- Liên hệ: **Mỗi bạn nhỏ đều có quyền được chăm sóc sức khỏe, được ăn uống đầy đủ, được nghỉ ngơi vui chơi để cơ thể được khỏe mạnh**
- Cho trẻ xem video các bước vắt nước cam.

3. Thảo luận và chia sẻ

- Cô giáo sẽ hỏi trẻ về cảm nhận khi xem các bước vắt nước cam, những khó khăn gặp phải và cách khắc phục.
- Cô giáo sẽ đặt các câu hỏi mở để khuyến khích trẻ suy nghĩ và thảo luận:
- Các con cảm thấy thế nào khi vắt nước cam?
- Có điều gì khó khăn khi các con thực hiện không?
- Các con có ý tưởng gì để làm cho cốc nước cam ngon hơn không?
- Trẻ sẽ được chia thành các nhóm nhỏ để thảo luận về quá trình vắt nước cam và những gì đã học được.
- Mỗi nhóm sẽ chia sẻ kinh nghiệm của mình, những khó khăn gặp phải và cách khắc phục.
- Trẻ sẽ lắng nghe ý kiến của các bạn trong nhóm và đưa ra phản hồi tích cực.
- Cô tóm tắt lại các ý kiến và kinh nghiệm mà trẻ đã chia sẻ.
- Cô kết luận về những bài học quan trọng từ hoạt động vắt nước cam, nhấn mạnh các kỹ năng và kiến thức mà trẻ đã học được.
- Cô giáo sẽ đưa ra những nhận xét tích cực, khuyến khích trẻ phát huy những điểm mạnh và cải thiện những điểm còn hạn chế.

Bước 4: Áp dụng

Trẻ về 4 nhóm thực hiện các bước vắt nước cam đã học:

- Cắt đôi quả cam: Trẻ dùng dao nhựa để cắt đôi quả cam.
- Vắt nước cam: Trẻ dùng dụng cụ vắt cam để vắt nước cam vào cốc.
- Thêm đường: Trẻ thêm một lượng đường vừa phải vào cốc nước cam.
- Khuấy đều: Trẻ dùng thìa để khuấy tan đường trong nước cam.
- thưởng thức: Trẻ trình bày cốc nước cam của mình cùng nhau thưởng thức.

Bước 5: Đánh giá

- Cô giáo sẽ quan sát quá trình trẻ thực hiện các bước vắt nước cam, từ việc chuẩn bị, thực hiện đến trình bày và thưởng thức.
- Cô giáo sẽ ghi nhận những điểm mạnh và những khó khăn mà trẻ gặp phải trong quá trình thực hiện.

- Trẻ có nhận biết và mô tả được đặc điểm của quả cam không?
- Trẻ có thực hiện đúng quy trình vắt nước cam không?
- Trẻ có sử dụng dụng cụ vắt cam đúng cách không?
- Trẻ có trình bày cốc nước cam đẹp mắt không?
- Trẻ có đo đếm và thêm đường đúng tỉ lệ không?
- Cô giáo sẽ đưa ra những nhận xét tích cực, khuyến khích trẻ phát huy những điểm mạnh và cải thiện những điểm còn hạn chế.
- Cô khuyến khích trẻ tự tin hơn trong các hoạt động tiếp theo và áp dụng những kỹ năng đã học vào thực tế.
- Trẻ sẽ tự đánh giá kết quả của mình, chia sẻ cảm nhận về quá trình thực hiện và những gì đã học được.
- Nhấn mạnh: "Các con có quyền được chăm sóc sức khỏe nên hãy ăn uống đủ chất, rửa tay sạch sẽ và tập thể dục mỗi ngày để cơ thể luôn khỏe mạnh"

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Phạm Thị Oanh